

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Đào Hồng N, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Tổ y, phường T, thành phố TH, tỉnh TH

2. Anh Lương Thanh S, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ x, phường G, thành phố TH, tỉnh TH

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Hồng N và anh Lương Thanh S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường G, thành phố TH. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, đã khắc phục nhưng không đạt hiệu quả. Nay chị N và anh S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án công nhận chị N và anh S thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên thỏa thuận: Chị Đào Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Lương Quang M sinh ngày 09/6/2018. Anh Lương Thanh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lương Minh T, sinh ngày 15/8/2014 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh S, chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh S xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị N và anh S thống nhất: Chị N nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Hồng N và anh Lương Thanh S .

1.2. Về con chung: Chị Đào Hồng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Lương Quang M sinh ngày 09/6/2018. Anh Lương Thanh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lương Minh T, sinh ngày 15/8/2014 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh S, chị N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S và chị N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị N và anh S xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về lệ phí: Chị Đào Hồng N tự nguyện nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0000494 ngày 20/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- THA dân sự thành phố TH;
- Các đương sự;
- UBND phường G;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc